

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HSST

Ngày: 12/01/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

2. Nguyễn Thị Thuởng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2022/HSST, ngày 19 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị HT** - sinh năm 1995. Nơi ĐKKHKT: Số nhà 37/27 NSL, phường TS, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: Số nhà 04/39 BN, phường TT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Lê Minh Bảy và bà Nguyễn Thị Huệ. Chồng: Nguyễn Thanh Bình - sinh năm 1981. Bị cáo có 01 con sinh năm 2019. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 23/8/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. (*Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa không có căn cứ xác định Lê Thị HT đã bồi thường dân sự và nộp án phí hình sự, dân sự*). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/10/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa (có mặt).

* Bị hại: Chị Lê Thị HD - sinh năm 1995

Nơi cư trú: Số nhà 132 Duy Tân, phường NN, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn TB - sinh năm 1987

Nơi cư trú: Số nhà 130 Nguyễn Phúc Chu, phường ĐT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2. Ông Lưu ĐH - sinh năm 1961

Nơi cư trú: Số nhà 152 Đội Cung, phường ĐT, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết với chị Lê Thị HD, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, Lê Thị HT đến nhà chị Duyên chơi. Khi đến nơi, biết chị Duyên đang bận trông con ở tầng trên, Thu quan sát thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 36B5 – 963.35 của chị Duyên đang để ở sân, không có ai trông coi và chìa khóa đang để ở trên bàn, nên Thu nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe. Thu dắt xe ra ngoài và nổ máy rời đi, Thu đến gặp chị Nguyễn TB (là người quen) nhờ chị Bằng dẫn đi cầm cố cùng. Chị Bằng đưa Thu đến cơ sở cầm đồ của ông Lưu ĐH và Thu nói với ông Hạnh, chị Bằng là xe máy của Thu, ông Hạnh đã đồng ý cho Thu cầm cố lấy số tiền 13.000.000 đồng, số tiền này Thu đã tiêu sài cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị mất chiếc xe, chị Duyên đã đến cơ quan Công an trình báo.

Ngày 24/6/2022, Hội đồng định giá tài sản thành phố Thanh Hóa kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 36B5 – 963.35 màu đỏ đen đã qua sử dụng, trị giá 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng). Chị Lê Thị HD yêu cầu Lê Thị HT phải bồi thường giá trị chiếc xe là 16.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 36B5 – 963.35 màu đỏ đen Thu mang đến cầm cố cho ông Hạnh, quá hạn Thu không đến chuộc nên ông Hạnh đã bán cho khách (không quen biết), hiện không thu hồi được. Ông Hạnh không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không có căn cứ để xử lý. Đối với hành vi cầm cố tài sản không có giấy chứng nhận quyền sử hữu tài sản, Công an thành phố Thanh Hóa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Hạnh.

Đối với Nguyễn TB là người được Thu nhờ đưa đi cầm cố chiếc xe máy, do chị Bằng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 16/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Thị HT về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị HT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị HT từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có việc làm và không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Thị HT phải bồi thường giá trị chiếc xe là 16.000.000 đồng cho người bị hại chị Lê Thị HD.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT không thu hồi được, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị HT đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo đã thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, loại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/5/2022, tại số nhà 132 Duy Tân, phường

NN, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Lê Thị HT đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp của chị Lê Thị HD 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 36B5 – 963.35 màu đỏ đen, trị giá 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Lê Thị HT về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, khi có điều kiện là bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo thực hiện hành vi một cách liêu lĩnh, táo bạo, bất chấp giữa ban ngày. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh chung, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bức xúc cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Lê Thị HT là người đã có 01 tiền án. Ngày 23/8/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (*chưa được xóa án tích*). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt, mà nay tiếp tục phạm tội. Cho nên, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lê Thị HD yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô là 16.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Thu phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 16.000.000 đồng cho chị Duyên là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt, xét thấy bị cáo là đối tượng không có việc làm và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[8] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; khoản 1 Điều 48; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 584; 585 và Điều 589 của Bộ luật dân sự. Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị HT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Xử phạt: Bị cáo Lê Thị HT 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2022.

* Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Thị HT phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô là 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*) cho người bị hại chị Lê Thị HD. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành không thi hành, thì hàng tháng người phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

* Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị HT phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST và 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) án phí dân sự.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lưu ĐH được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP.Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP.Thanh Hóa;
- Bị cáo, Bị hại, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Hùng